

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 54/2023/HSST
Ngày 12/12/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Nễ.
- Bà Nguyễn Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/TL.ST-HS ngày 31/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST – HS ngày 29/11/2023 đối với bị cáo:

Phan Phước T (tên gọi khác: Bin), sinh ngày 30 tháng 4 năm 1993, tại: thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; cha: Phan H (sinh năm 1965); mẹ: Phan Thị Thu T (sinh năm 1969); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: Ngày 27/3/2023 bị công an xã C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày **26/7/2023** đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phan Thị Thảo L, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 25 phút ngày 25/7/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam phối hợp với Công an xã C, thành phố H đang tuần tra tại khu vực tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện Phan Phước T đang đứng trước công nhà có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 01 gói ni lông loại túi zip viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Tổ Công tác tiến hành lập biên bản lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật: 01 gói ni lông loại túi zip có viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghi là ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, kèm sim số 0905135xxx; 01 xe mô tô biển kiểm soát 92C1-xxx.45 và số tiền 270.000 đồng. Đến 00 giờ 50 phút ngày 26/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Phước T đã phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của T 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa phía trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút và 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong hình chữ V, một đầu có hình cầu hờ.

Qua điều tra xác định: khoảng 22 giờ 45 phút ngày 25/7/2023, Phan Phước T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có sim số 0905135xxx của mình gọi đến số điện thoại 0934xxx047 của một người có tên thường gọi là G (không rõ lai lịch, địa chỉ) để liên lạc mua 200.000 đồng ma túy đá, người này nói có việc sẽ gọi lại sau. Khoảng 15 phút sau, người tên G gọi điện lại cho T và nói T đến khu vực trước trường tiểu học S, thuộc phường S, thành phố H, có gói thuốc lá con ngựa để sẵn, bên trong có ma túy đá, tiền mua ma túy khi nào gặp sẽ trả sau. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xám đen, biển kiểm soát 92C1-xxx.45 (xe này T mượn của em ruột là Phan Thị Thảo L) đến địa điểm nêu trên, nhặt gói thuốc lá lên, mở ra lấy gói ma túy bỏ vào trong túi quần phía trước, bên phải và vứt vỏ bao thuốc lá rồi điều khiển xe về lại nhà tại tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H. Khi T đang đứng trước công nhà thì bị lực lượng tuần tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, xác định trong nước tiểu của Phan Phước T có chất ma túy (loại cần sa).

Tại bản Kết luận giám định số 1564/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,26 gam.

Tại bản cáo trạng số 52/CT – VKSHA- HS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Phan Phước T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Phước T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Phan Phước T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Phước T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Phước T khai nhận:

Vào lúc 23 giờ 25 ngày 25/7/2023, tại tổ 7, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam trước công nhà bị cáo Phan Phước T. Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam phát hiện, bắt quả tang bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại bản Kết luận giám định số 1564/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,26 gam.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng số 52/CT – VKSHA- HS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Phan Phước T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo, HĐXX nhận định: Bị cáo T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bị cáo đã bị xử lý về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” mà không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên cần có mức án thật nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các công cụ, phương tiện và ma túy mà bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội gồm: 01 phong bì niêm phong số 1564/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 sim điện thoại số 0905135xxx;

+ Các tài sản là công cụ, phương tiện và tiền liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhưng còn giá trị sử dụng tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen do Phan Phước T đã sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Phước T 270.000 đồng do tài sản không liên quan đến việc phạm tội; tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

[7] Những vấn đề khác có liên quan:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại cần sa) của Phan Phước T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã chuyển hồ sơ đến Công an thành phố H để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với chị Phan Thị Thảo L, khi cho Phan Phước T mượn xe mô tô biển kiểm soát 92C1-xxx.45, chị L không biết việc T sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị L là có căn cứ.

- Đối với người tên G đã bán ma túy cho Phan Phước T, do chưa rõ lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

- [8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Phước T (Tên gọi khác: Bin) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Phan Phước T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Phan Phước T bị bắt là ngày 26 tháng 7 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) phong bì niêm phong số 1564/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự (C09C) Bộ công an tại thành phố Đà Nẵng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: Một chai nhựa trên nắp có gắn một đoạn ống hút và một đoạn ống thủy tinh được uốn cong hình chữ V, một đầu có hình cầu hỏ. Tất cả được niêm phong trong một hộp giấy được dán giấy niêm phong.

+ Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim số 0905135xxx được niêm phong trong phong bì màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Phước T 270.000 đồng, tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án;

(Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2023. Riêng đối với số tiền 270.000 đồng hiện đang được nộp vào tài khoản số 3949.0.904393.00000 tại KBNN H của Công an thành phố H theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/10/2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Phước T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/12/2023). Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhạn